

Số: 21/KH-MNĐL

Hải An, ngày 22 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 4282./BGDDT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3348./QĐ-UBND 19/8/2025 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 5950/SGDDT-GDMN& GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân phường Hải An về Kế hoạch chỉ đạo công tác Giáo dục và Đào tạo năm học 2025-2026

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế trường mầm non Đăng Lâm và kết quả đã đạt được trong năm học 2024 - 2025. Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026 trường mầm non Đăng Lâm xây dựng kế hoạch năm học như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện hiệu quả chất lượng công tác quản lý nhà trường trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Tăng cường bồi dưỡng chất lượng đội ngũ, nâng cao đạo đức gắn với ý thức trách nhiệm nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Nâng cao hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em và công tác an toàn an ninh trường học

4. Duy trì chất lượng công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Triển khai công tác phổ cập mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Tư vấn hỗ trợ các nhóm trẻ ngoài công lập trên địa bàn.

5. Chú trọng công tác truyền thông về giáo dục mầm non, Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

6. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị giáo dục mầm non. Nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

III. CHỈ TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện hiệu quả chất lượng công tác quản lý trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

1.1. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ quản lý nhà trường cập nhật, triển khai kịp thời, thường xuyên việc thực hiện các văn bản pháp luật và quy định của ngành., chế độ chính sách sau khi sáp nhập chính quyền địa phương hai cấp.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị, trách nhiệm nghề nghiệp.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đúng qui định của thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục.
- Nhà trường tự kiểm tra toàn diện các hoạt động ít nhất 1 lần/năm.
- 100% GV, nhân viên được kiểm tra (toàn diện, định kỳ, đột xuất, chuyên đề).
- Phối kết hợp với UBND phường Kiểm tra tư vấn hỗ trợ 100 % các nhóm lớp mầm non ngoài công lập trên địa bàn.
- 100% các lớp và nhà trường thực hiện tốt công tác thống kê báo cáo định kỳ, quy chế dân chủ; ba công khai: công khai cam kết về chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu chi tài chính đảm bảo minh bạch, dân chủ, công bằng, khách quan...
- Khắc phục những tồn tại sau các đợt kiểm tra của các cấp
- Nhà trường không có đơn thư khiếu nại vượt cấp

1.2. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng theo chủ trương đường lối chính sách của Đảng pháp luật của nhà nước, xây dựng khối đoàn kết trong tập thể nhà trường. Nắm bắt triển khai kịp thời tới cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường văn bản chỉ đạo của các cấp về lĩnh vực giáo dục, về chương trình giáo dục mầm non, về chế độ chính sách, sau khi sáp nhập chính quyền địa phương hai cấp, có ý kiến với các cấp lãnh đạo để giải quyết những vướng mắc bất cập trong việc thực hiện khi sáp nhập chính quyền hai cấp
- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, đảm bảo công khai minh bạch trong thu chi tài chính, thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018; công văn 551/CV-SGDĐT ngày 17/3/2022 của Sở GD&ĐT Thành phố hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các khoản dịch vụ hỗ trợ đối với hoạt động giáo dục; hướng dẫn liên sở số 03/HDLS-SGDĐT-STC ngày 22/8/2023 của Sở GD&ĐT. Thực hiện chi theo quy chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hải An về việc bố trí dự toán cho các đơn vị trên địa bàn theo phương án xử lý tài chính ngân sách của Ủy ban nhân

dân quận Hải An (cũ) chuyển sang, Công văn số 1028/UBND-VHXXH ngày 15/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hải An về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026.

- Bố trí, phân công sắp xếp công việc phù hợp với vị trí việc làm đối với giáo viên, nhân viên đảm bảo đúng quy định theo Thông tư 06/2025/ BGDDĐT ngày 19/3/2025. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với đội ngũ CB- GV- NV và trẻ mầm non theo qui định.

- Quản lý chặt chẽ đối với giáo viên, nhân viên. Dự giờ đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng, quý, kỳ, về ý thức tổ chức kỷ luật, việc thực hiện nhiệm vụ, các nội dung chương trình giáo dục; Tổ chức thực hiện các chuyên đề theo giai đoạn, theo sự chỉ đạo của SGD&ĐT

- Tổ chức kiểm tra đột xuất, giám sát các hoạt động trong nhà trường (chuyên đề, thực hiện qui chế chuyên môn, ATAN trường học, ATTP và khẩu phần ăn của trẻ, tổ chức các hoạt động học...).

- Khen thưởng động viên kịp thời tới những cá nhân, lớp, tổ khối có ý thức và sáng tạo trong tổ chức hoạt động.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng các văn bản quản lý, chuyển đổi số, chữ ký số, chuyên môn nghiệp vụ về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Tăng cường sự hỗ trợ, giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện công tác giáo dục mầm non giữa trường mầm non công lập với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn.

- Tổ chức ký cam kết, đăng ký một việc làm thiết thực theo Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/8/2016 của Bộ chính trị về “ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ” gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Mỗi cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tiếp tục thực hiện “Kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường giai đoạn 2021-2026” thể hiện rõ tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của nhà trường, lộ trình xây dựng thương hiệu, cam kết chất lượng giáo dục đã được kiểm định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện khắc phục những tồn tại yếu kém của nhà trường. Tái kiểm tra việc những việc đã làm được và chưa làm được, đối với các lớp, giáo viên, nhân viên đã được góp ý sau những đợt kiểm tra của nhà trường của các cấp.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của Chi bộ, ban giám hiệu, các tổ khối, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc trẻ.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, 3 công khai: công khai cam kết chất lượng giáo dục, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng, công khai thu chi tài chính. Đảm bảo minh bạch, dân chủ, công bằng, khách quan.

2. Tăng cường bồi dưỡng chất lượng đội ngũ, nâng cao đạo đức gắn với ý thức trách nhiệm nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên, nhân viên

2.1. Chỉ tiêu

+ CBQL: 3/3 đ/c đạt 100% trình độ trên chuẩn.

- + Giáo viên đứng lớp đạt chuẩn 100%, trên chuẩn đạt 87 %
- + Nhân viên: đạt chuẩn 100%
- 100% cán bộ quản lý giáo dục đạt tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý diện Quận ủy quản lý theo Quy định số 04-QĐ/QU ngày 25/6/2019 của Quận ủy Hải An.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Về giáo viên: + Xếp loại Tốt: 80- 85 %
- + Xếp loại Khá: 15- 20 %
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong trường học.
- 100% CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo, thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

2.2. Giải pháp

2.2.1. Bồi dưỡng chất lượng chuyên môn

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch, đề xuất nội dung bồi dưỡng vào tháng 5/2026. Nhà trường tổng hợp, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu của đội ngũ đảm bảo thiết thực hiệu quả
- Cử giáo viên cốt cán tham gia các đợt bồi dưỡng do Sở GD&ĐT tổ chức nâng cao kỹ năng thực hiện chương trình GDMN sửa đổi bổ sung. Triển khai bồi dưỡng cho 100% GVNV trong nhà trường và nhóm trẻ.
- Đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn phù hợp với thực tiễn. Bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến thông qua ứng dụng Zoom, Zalo...
- Chỉ đạo nghiêm túc các buổi sinh hoạt chuyên môn, coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với bối cảnh địa phương. Tổ chức dự hoạt động học, thăm môi trường lớp học và các hoạt động trong ngày luân phiên các lớp thường xuyên theo kế hoạch.
- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho CBGVNV trong nhà trường theo năm học.
- Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong các cơ sở Giáo dục mầm non” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.
- Tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo thông tư số 01//2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

2.2.2. Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp

- Bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho CBGVNV, tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 7/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo

- Bồi dưỡng cho CBGVNV- HS về các nội dung trong bộ quy tắc ứng xử: Ứng xử với trẻ (học sinh); Ứng xử với bản thân; Ứng xử với cấp trên; ứng xử với cấp dưới; ứng xử với đồng nghiệp; ứng xử với người thân trong gia đình; ứng xử nơi công cộng đông người, với xã hội. Thực hiện đề xuất thưởng, phạt nhằm theo dõi, đánh giá xếp loại công chức, viên chức và khen thưởng thi đua.

- Tạo cơ hội động viên, khuyến khích giáo viên, nhân viên coi trọng việc rèn luyện phẩm chất lối sống, lương tâm nghề nghiệp, ngăn ngừa đấu tranh kiên quyết với những biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, nhận thức rõ chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm với công việc được giao, xây dựng trường học hạnh phúc, lớp học hạnh phúc.

Cụ thể:

- Tạo hứng thú cho trẻ; luôn tôn trọng, lắng nghe và chia sẻ với trẻ; xây dựng môi trường thân thiện tràn ngập yêu thương, tổ chức nhiều hoạt động phát triển khả năng của trẻ, tạo “ sản phẩm” giáo dục toàn diện.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên cách nhận diện và phòng ngừa những tình huống, nguy cơ có thể dẫn đến hành vi vi phạm đạo đức.

- Điều chỉnh, bổ sung quy tắc ứng xử trong nhà trường thực hiện theo quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 3/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”; Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 22/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong CSGD mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

3. Nâng cao hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em và công tác an toàn an ninh trường học

3.1 Chất lượng nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu

- 95 - 100% các cháu có nề nếp thói quen trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về tinh thần và thể chất, phòng chống tai nạn thương tích, thực hiện tốt công tác Y tế học đường theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDĐT ngày 12/5/2016.

- 100% trẻ được cân đo khám sức khỏe định kì, và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới.

- Tỷ lệ chuyên cần đạt 92-95% đối với trẻ mẫu giáo, 90-92% đối với trẻ nhà trẻ.

- Tỷ lệ trẻ đạt cân nặng, chiều cao kênh bình thường từ 96-97%. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 1%, trẻ thấp còi dưới 2%; không chế giảm tỷ lệ trẻ thừa cân dưới 3,6%, trẻ béo phì dưới 1.5% so với đầu năm.

- Ứng phó với thiên tai, phòng chống dịch, bệnh, không để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc, thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, cháy nổ.

- 100% CBGV-NV được khám sức khỏe định kỳ.

- 100% cán bộ giáo viên được tập huấn và đảm bảo các điều kiện phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

b. Giải pháp thực hiện

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt của trẻ. Tổ chức cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ theo qui định, 3 tháng /1 lần đối với trẻ từ 24 tháng đến 72 tháng tuổi, và được khám sức khỏe (Khám đủ chuyên khoa ít nhất 1 lần/năm)

- Tăng cường kiểm tra các trang thiết bị và các phương tiện chăm sóc giáo dục trẻ, giáo viên luôn có mặt trong các hoạt động cùng trẻ, đồ dùng đồ chơi được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp không làm cản trở lối đi, gây tai nạn cho trẻ, dạy trẻ các thói quen vệ sinh cá nhân. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp để hình thành kỹ năng sống cho trẻ

- Sử dụng nguồn thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, ký cam kết với các công ty đảm bảo đủ hồ sơ theo quy định (công ty thực phẩm Gấm Ngọc, công ty ga Fujone , Chi nhánh hãng Sữa Vinamilk...)

- Nhân viên nấu ăn được tập huấn và có giấy chứng nhận về kiến thức VSATTP. Thực hiện tốt quy trình chế biến các món ăn cho trẻ, qui trình kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn, vận chuyển thức ăn và tổ chức bữa ăn vệ sinh, an toàn cho trẻ. Biết xây dựng thực đơn chế độ ăn cân đối, đa dạng hợp lý đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ, các món ăn không lặp lại trong 2 tuần (kiểm tra việc thực hiện quy trình chế biến, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường bếp..) Chú trọng thực hiện công tác an toàn thực phẩm trong nhà trường theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 qui định về công tác y tế trường học đối với các cơ sở giáo dục mầm non.

- Sử dụng thực phẩm đa dạng: có đủ 4 nhóm thực phẩm: chất đạm, chất béo, chất bột, vi ta min và khoáng chất; ít nhất có 5 trong 8 nhóm thực phẩm theo phân loại của Tổ chức Y tế thế giới (WHO). Xây dựng cân đối thực đơn phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì cho trẻ, quan tâm đặc biệt đối với những trẻ khuyết tật, trẻ có tiền sử dị ứng với một số thực phẩm.

- Xây dựng kế hoạch và các phương án phòng dịch khi trẻ đến trường và nghỉ dịch tại nhà, và khi có dịch bùng phát tại trường, đảm bảo an toàn tránh lây nhiễm chéo trong cộng đồng. Vệ sinh phun khử khuẩn, thuốc muối, côn trùng trong và ngoài lớp học các khu vực trong và ngoài sân trường.. đảm bảo an toàn không để xảy ra ngộ độc thuốc đối với trẻ. Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế phường tuyên truyền trong công tác phòng bệnh, phòng dịch, (dịch sốt xuất huyết, sốt, thủy đậu ,cúm, covid) .

- Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong nhà trường đảm bảo các nội dung theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT -TT BGDDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nghị Định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Cho giáo viên ký cam kết đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể trẻ, yêu thương tôn trọng trẻ.

- Tiếp tục duy trì thực hiện củng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

- Phối kết hợp với y tế phường để thực hiện tốt công tác y tế trường học. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ giáo viên, nhân viên nấu ăn. (Bệnh viện Đa khoa Hồng Phúc)

- Phối kết hợp với phòng cảnh sát PCCC của quận tập huấn cho CBGV-NV về công tác PCCC, xây dựng phương án PCCC phù hợp với nhà trường. Xây dựng kế hoạch PCCC và phương án phòng chống lũ lụt, thiên tai...

3.2 Chất lượng giáo dục:

a. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc và chất lượng chương trình GDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày cho trẻ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- 100 % các lớp tiếp tục thực hiện chuyên đề và các chuyên đề củng cố và giải pháp sáng tạo,

- 100% các lớp thực hiện tốt việc lập kế hoạch, xây dựng môi trường hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của lớp, của nhà trường

- 50-60% trẻ mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh.

- 100% trẻ được đánh giá sự phát triển toàn diện theo quy định

- Trẻ khuyết tật được học hoà nhập

- Trẻ đạt mục tiêu theo 5 lĩnh vực phát triển

+ Độ tuổi nhà trẻ:

- PT thể chất: 92-95%

- PT nhận thức: 90-92%

- PT ngôn ngữ: 90-92%

- PT TCKNXH&TM: 90-94%

+ Độ tuổi mẫu giáo:

- Thể chất: 92- 95%

- Ngôn ngữ: 92-94%

- Nhận thức: 93- 95%

- TC&KNXH: 92-95%

- Thẩm mỹ: 90-92%

b. Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và phát triển chương trình giáo dục theo hướng bổ xung các mục tiêu, nội dung. Triển khai thực hiện các chủ đề giáo dục mới phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ trong nhà trường. Đổi mới phương pháp , hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ theo chương trình GDMN

- Tiếp tục thực hiện và bồi dưỡng hiệu quả kiến thức ứng dụng STEM cho cán bộ giáo viên trong nhà trường. Ứng dụng phù hợp linh hoạt Giáo dục Stem trong thiết kế tạo môi trường tại các lớp học, hoạt động cho trẻ phong phú, phù hợp với độ tuổi.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính ,giáo dục cảm xúc, an toàn giao thông, kĩ năng sống , bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các nội dung chương trình thực hiện trong năm học

- Tiếp tục củng cố chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Thực hiện các tiêu chí chuyên đề , xây dựng môi trường giáo dục tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục, cho trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế, các buổi thực hành kỹ năng sống phù hợp với trẻ với phương châm” Học thông qua vui chơi, trải nghiệm” .

- Tiếp tục xây dựng môi trường hoạt động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, ngoài sân chơi đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận tinh của trẻ. Đổi mới hình thức phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển vận động đa dạng phong phú thu hút trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo không dạy trước chương trình lớp 1. Đối với những lớp có trẻ học hoà nhập khuyết tật, yêu cầu giáo viên chủ động linh hoạt về tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục cho trẻ khuyết tật đảm bảo chất lượng. Thực hiện tốt chính sách ưu tiên cho trẻ khuyết tật học hòa nhập quy định tại Thông tư 03/2018TT-BGDĐT ngày 29/1/2018.

- Tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ trong năm học cho trẻ (ngày hội đến trường, Vui tết trung thu, bé tập làm chiến sĩ, vui tết thiếu nhi 1-6)...

- Tiếp tục phối kết hợp với trung tâm ngoại ngữ E-conne thực hiện chương trình cho trẻ làm quen với tiếng Anh. Thực hiện Thông tư 50/2020/TT/BGDĐT về việc thực hiện chương trình làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

4. Duy trì chất lượng công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Triển khai công tác phổ cập mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

4.1. Chỉ tiêu:

- Trẻ 5 tuổi huy động 100% trẻ ra lớp và hoàn thành chương trình GDMN.
- Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.
- 100% các trường, nhóm lớp mầm non ngoài công lập trên địa bàn phường được tư vấn hỗ trợ về quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ

4.2. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng triển khai kế hoạch phổ cập phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị Định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục xóa mù chữ. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT Quy định về

điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thông tư số 10/2025/TT- BGDĐT ngày 12/6/2025. Nghị quyết 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Đầu tư bổ sung mua sắm cơ sở vật chất đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho các nhóm lớp mẫu giáo (Đối với lớp 5 tuổi đảm bảo trang thiết bị theo Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ Giáo dục Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số thiết bị quy định tại danh mục đồ dùng đồ chơi thiết bị dạy học tối thiểu dành cho GDMN).

- Thực hiện tốt công tác quản lý, điều tra, theo dõi trẻ, thiết lập hồ sơ phổ cập, cập nhật số liệu đảm bảo thời gian. Ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai phần mềm phổ cập theo quy định.

- Rà soát điều tra chính xác số lượng trẻ trong độ tuổi từ 0-72 tháng tuổi trên địa bàn phường cập nhật trên phần mềm phổ cập, xóa mù chữ. Quản lý, theo dõi, báo cáo, khai thác dữ liệu phổ cập trên hệ thống thông tin có hiệu quả.

- Tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới các tổ dân phố, khu dân cư trên địa bàn để huy động trẻ mẫu giáo ra lớp (100% trẻ 5 tuổi ra lớp, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn thực hiện phổ cập mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đảm bảo trẻ 5t hoàn thành chương trình)

- Tiếp tục duy trì kết quả đạt chuẩn công tác phổ cập trẻ 5 tuổi năm 2025. Thực hiện tốt công tác quản lý điều tra phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể của phường, các tổ dân phố, theo dõi điều tra số trẻ các độ tuổi, thiết lập hồ sơ theo quy định, cập nhật số liệu trên phần mềm đảm bảo đúng tiến độ thời gian

5. Chú trọng công tác truyền thông về giáo dục mầm non, Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

5.1. Chỉ tiêu

- 100% các hoạt động của nhà trường được công khai theo quy định: công khai về chất lượng giáo dục, công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai thu chi tài chính đảm bảo minh bạch, dân chủ, công bằng, khách quan. Công khai trên cổng thông tin của ngành, trên website của trường.

- 100% các hoạt động của nhà trường được triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Đảm bảo thực hiện tốt chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo đúng quy định.

- 100% các lớp tạo trang nhóm lớp để cập nhập thông tin, thông báo, tuyên truyền cho phụ huynh. Sử dụng các phần mềm để soạn giảng, thiết kế trò chơi cho trẻ.

- 100% CBGVNV quản lý và sử dụng chữ ký số, sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% phụ huynh đăng ký tuyển sinh trực tuyến.

- 100% các lớp cập nhập số liệu, thông tin của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo theo tiến trình thời gian.

- 100% giáo viên các lớp tham gia lớp học ứng dụng AI
- Thực hiện dịch vụ công trực tuyến, không thanh toán tiền mặt. 100% phụ huynh đóng tiền học cho con qua App dịch vụ Viettel Money
- Các thông tin, nội dung được cập nhập kịp thời trên cơ sở dữ liệu ngành
- Xây dựng các dữ liệu, video vào kho học liệu giáo dục của quận và thành phố.

5.2. Biện pháp

*** Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức cho phụ huynh và cộng đồng**

- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn CBGVNV thực hiện nghiêm túc các văn bản qui phạm pháp luật về GDMN, việc thực hiện các chủ trương đổi mới của ngành, trách để xảy ra các thắc mắc khiếu kiện tại cơ sở.

- Tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục mầm non tới các bậc phụ huynh, cộng đồng xã hội; Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Tuyên truyền về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 9/12/2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.; Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non”; Nghị quyết 02/2022//NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các khoản dịch vụ hỗ trợ đối với hoạt động giáo dục.

- Đổi mới nội dung hình thức tuyên truyền qua các bài viết câu chuyện, qua các hội thi...giúp cho phụ huynh có cái nhìn thân thiện hơn về giáo dục mầm non, các tài liệu truyền thông về kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ. Xây dựng trang thông tin điện tử để phụ huynh trao đổi, chia sẻ về cách nuôi, dạy trẻ tại gia đình.

- Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp: dinh dưỡng học đường, chăm sóc trẻ thừa cân, béo phì, giáo dục thể chất, phòng chống dịch bệnh, phòng chống xâm hại trẻ em trên trang thông tin điện tử của nhà trường, truyền thông qua loa đài trong giờ đón trả trẻ.

- Phối kết hợp với các đoàn thể trong trường, các bậc phụ huynh, đơn vị kết nghĩa tạo sân chơi bổ ích cho trẻ mầm non hướng đến một môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện thông qua các ngày hội ngày lễ.

- Phát động phong trào tới cán bộ giáo viên, nhân viên, các bậc phụ huynh trong nhà trường thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Chung tay hành động giải quyết vấn đề rác thải nhựa”, giảm thiểu việc sử dụng túi ni lông, đồ nhựa dùng một lần, phân loại rác thải nhựa, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước với nhiều hình thức phong phú.

- Xây dựng và vận hành có hiệu quả cổng thông tin điện tử của đơn vị. Đảm bảo ít nhất có 8 bài/tháng được đăng trên cổng thông tin của nhà trường.

*** Nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT, Thực hiện chuyển đổi số trong trường học**

- Đẩy mạnh triển khai UDCNTT trong quản lý. Đảm bảo thực hiện tốt chế độ thông tin, thống kê, báo cáo định kỳ chính xác kịp thời theo qui định.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng trình độ tin học cho CBQL, giáo viên, nhân viên, chú trọng các phần mềm vào quản lý, dạy và học. Bồi dưỡng cho các bộ, giáo viên, nhân viên về kỹ thuật trình bày văn bản theo đúng thể thức được quy định trong Nghị định 30/2020/ ND-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

- Khuyến khích giáo viên tiếp tục khai thác lấy ý tưởng từ chương trình sáng tạo cùng KIDSMART và các phần mềm trò chơi khác... để hướng dẫn cho học sinh.

- Khuyến khích giáo viên khai thác các tư liệu giáo dục trên các trang Web để phục công tác giảng dạy của giáo viên.

- Thực hiện tuyên truyền công khai các kết quả giáo dục trên cổng thông tin điện tử của ngành, của trường.

- Triển khai chữ ký số và việc nhận gửi văn bản điện tử trên Văn phòng điện tử S-office hai chiều, trên trang thông tin điện tử phường và thành phố. 100% CBGVNV biết sử dụng chữ ký số Edoc, chữ ký cơ yếu của chính phủ.

- Triển khai và hướng dẫn phụ huynh đăng ký tuyển sinh trực tuyến.

- Thực hiện có hiệu quả phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục –xóa mù.

- Giảm thiểu các loại hồ sơ sổ sách viết tay. Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử.

- Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức 3,4.

- Xây dựng và sử dụng triệt để trang wedside, Facebook, Zalo của lớp, của trường để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh.

- Bổ sung trang thiết bị, nâng cấp đường truyền để đáp ứng tối đa nhu cầu tổ chức các hoạt động trong công tác chuyển đổi số

6. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị giáo dục mầm non. Nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, công tác thi đua khen thưởng.

6.1. Chỉ tiêu

- 100% các lớp học được trang bị tủ giá góc, đủ đồ dùng dạy học, đồ chơi, ... cho trẻ theo qui định theo thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ Giáo dục Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số thiết bị quy định tại danh mục đồ dùng đồ chơi thiết bị dạy học tối thiểu dành cho GDMN ban hành kèm theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT.

- 100% các khối lớp trong nhà trường tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN được đẩy mạnh.

- Vận hành hiệu quả trang Web của trường. Đảm bảo ít nhất có 08 tin bài/tháng chất lượng được đăng tải trên trang Web của trường

-100% các lớp sử dụng hiệu quả nhóm Zalo, và nhiều hình thức khác để thực hiện tuyên truyền phổ biến tới các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ phải tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

- 100% các hoạt động ngày hội ngày lễ của trường, của lớp, và các hoạt động khác thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia và cùng chăm sóc giáo dục trẻ.

-100% các lớp triển khai tuyên truyền vận động ủng hộ XHH đảm bảo đúng qui trình

-100% cá nhân, lớp đăng ký phấn đấu danh hiệu thi đua,

* Cá nhân:

+ Danh hiệu: CSTĐ thành phố: 4%, CSTĐCS đạt: 19 %; LĐTT đạt: 100%

- Trường đăng ký danh hiệu thi đua

+ Danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc

+ Khen thưởng: Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen: 01 đ/c, Bộ giáo dục tặng bằng khen: 01 đ/c, UBND thành phố: 01 đ/c, UBND phường tặng giấy khen: 02 đ/c

- Các đoàn thể:

+ Chi Bộ: Đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Chi Đoàn : Vững mạnh xuất sắc

6.2. Biện pháp

* **Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị giáo dục mầm non**

- Chủ động xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí cải tạo, sửa chữa, đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học trong nhà trường theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp.

- Nhà trường thực hiện việc kiểm kê đánh giá CSVC hiện có, xây dựng kế hoạch cụ thể cho việc đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. (Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020)

- Ưu tiên bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị đồ dùng đồ chơi hiện đại phục vụ xây dựng môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Đầu tư CSVC trang thiết bị cho công tác phòng cháy chữa cháy. Đảm bảo tốt công tác phòng cháy chữa cháy.

- Rà soát cơ sở vật chất đảm bảo các tiêu chí hoàn thành kế hoạch cải tiến chất lượng trong thực hiện kiểm định, đánh giá ngoài.

*** Nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục**

- Thực hiện nghiêm túc quy trình vận động xã hội hóa theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch.

- Triển khai tới 100% cán bộ giáo viên, nhân viên kế hoạch vận động xã hội hóa giáo dục của nhà trường tạo sự đồng thuận nhất trí cao của hội cha mẹ học sinh.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nhằm tranh thủ sự hỗ trợ về vật chất tinh thần để cải tạo mua sắm, sửa chữa... nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

*** Công tác thi đua- Khen thưởng**

- Xây dựng kế hoạch phân đầu đạt chỉ tiêu các nội dung đăng ký thi đua.

- Xây dựng tiêu chí thi đua đối với các tổ khối, cá nhân giáo viên với nội dung công việc cụ thể của từng tháng, đi sâu vào chất lượng chăm sóc, dục trẻ. Đánh giá xếp loại hàng tháng, tổng hợp xếp loại theo kỳ, cả năm , theo các tiêu chí.

- Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường bình xét thi đua, cá nhân tập thể thực hiện tốt các nội dung tiêu chí vào cuối năm học, trình hội đồng Thi đua.

- Tổ chức Hội nghị biểu dương, khen thưởng các tổ, cá nhân, lớp trong phong trào thi đua “Hai tốt” kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Tổ chức nhân rộng các điển hình tiên tiến trong nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đoàn thể, tổ chuyên môn, cá nhân các đồng chí được phân công, chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình, giải pháp phù hợp điều kiện thực tế. Phối hợp, tổ chức, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra.

2. Các đ/c trong Ban giám hiệu, tổ khối trưởng đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo tháng, học kỳ, cuối năm về nhà trường theo đúng qui định.

Nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học của các bộ phận. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần phản ánh về nhà trường để được kịp thời giải quyết.

Nơi nhận:

- UBND phường HA(b/c);
- Phòng VH-XH (b/c)
- CB,GV,NV nhà trường (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Thảo Nguyên

PHỤ LỤC CÔNG VIỆC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN CỤ THỂ

(Kèm theo kế hoạch số 21 /KH-MNĐL ngày 22 tháng 9 năm 2025 của trường MN Đằng Lâm
về kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026)

STT	Nội dung công việc	Người chủ trì và phối hợp thực hiện
1	Tháng 8/2025	
1.1	- Kiểm kê đánh giá CSVC trang thiết bị - Xây dựng kế hoạch mua sắm chuẩn bị cho năm học mới	BGH GV + NV + Các tổ khối trưởng
1.2	- Bổ sung điều kiện CSVC phục vụ công tác CSGD	BGH - Các lớp
1.3	- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ giáo viên nhân viên	BGH - Các lớp
1.4	- Rà soát, điều tra huy động trẻ MN ra lớp và các điều kiện phổ cập GDMN cho trẻ 5T.	BGH - Ban PC
1.5	- Ký hợp đồng cam kết mua bán thực phẩm sạch với các cơ sở cung cấp	BGH
1.6	- Bồi dưỡng chuyên môn cho GVNV trong nhà trường - Tổ chức học tập các Chỉ thị, Nghị quyết về nhiệm vụ năm học.	BGH – GV + NV
1.7	- Rà soát kiểm tra công tác đảm bảo an toàn an ninh trường học, đảm bảo phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ	BGH
1.8	- Tuyên truyền chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non trên địa bàn Phường	BGH - Các đ/c GV, NV
1.9	- Phun thuốc muỗi phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết	Bảo vệ + GV các lớp
1.10	-Cải tạo vườn cổ tích, vườn thực nghiệm, sửa cổng trường, chạy băng chữ điện tử, ốp đá tường bên trong các phòng khu Thư Trung, làm lại các nhà V/S các lớp khu Thư Trung.	BGH
1.11	- Đón đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới	CBGVNV
2	Tháng 9/2025	
2.1	- Đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2025-2026	CBGVNV
2.2	- Xây dựng các kế hoạch năm học 2025-2026	BGH
2.3	- Họp ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp - Tổ chức Họp phụ huynh học sinh toàn trường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
2.4	- Tổ chức “Ngày hội đến trường của bé ” năm học 2025-2026	BGH - Các đ/c GV, NV
2.5	- Tuyên truyền phụ huynh và học sinh về phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết	BGH - Các đ/c GV

STT	Nội dung công việc	Người chủ trì và phối hợp thực hiện
1	Tháng 8/2025	
2.6	- Kiểm tra mọi điều kiện cho năm học mới ở 100% các lớp	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
2.7	- Thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục (Từ 8/9/2025)	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
2.8	- Báo cáo thống kê số liệu đầu năm học theo quy định EMIS, EQMS trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành	BGH - Văn thư
2.9	- Kiểm tra nề nếp đầu năm học	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
2.10	- Khám sức khỏe cho CBGVNV	BGH - Các đ/c CBGVNV
2.11	- Tổ chức cân đo theo kế hoạch cho trẻ, khám SK đầu năm cho trẻ. (22/9/2025)	BGH - GV Các lớp
2.12	- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức CSGD trẻ tới các bậc phụ huynh và cộng đồng.	Toàn trường
2.13	- Kiểm tra các hoạt động CS giáo dục trong nhà trường	BGH - Khối trưởng
2.14	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c CBGVNV
2.15	- Điều tra, cập nhật số liệu phổ cập	BGH - Tổ PC
2.16	- Điều chỉnh, bổ sung quy tắc ứng xử trong nhà trường theo Thông tư số 06/2019/TT-BDGDĐT ngày 12/4/2019	BGH - GV
2.17	- Lập dự toán hỗ trợ học phí kỳ 1 NH 2025-2026	BGH - KT
2.18	Đón đoàn kiểm tra công tác tuyển sinh đầu năm học của Sở GD&ĐT	CBGVNV
2.19	- Cập nhật số liệu điều tra phổ cập, nhập các dữ liệu trên phần mềm phổ cập xóa mù chữ	CBGVNV
2.20	- Phát động hưởng ứng cuộc thi viết bài về thầy cô và mái trường	CBGVNV
3	Tháng 10/2025	
3.1	- Tổ chức “ Bé vui Tết Trung thu” năm học 2025-2026	BGH - CBGVNV
3.2	-Tham dự hội nghị ký kết giao ước thi đua năm học 2025-2026.	HT + CTCĐ
3.3	- Nộp hồ sơ hỗ trợ học phí kỳ I năm học 2025 - 2026	Kế toán + GV các lớp
3.4	- Tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức năm học 2025-2026	CBGVNV
3.5	- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường	BGH - Các đ/c tổ khối trưởng
3.7	- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường	BGH + GV

STT	Nội dung công việc	Người chủ trì và phối hợp thực hiện
1	Tháng 8/2025	
3.8	- Tổ chức kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt nam 20/10.	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
3.9	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c CBGVNV
3.10	- Tập huấn công tác PCCC	CBGVNV
3.11	Đón đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học: Kiểm tra các điều kiện phục vụ dạy và học: cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu; Kiểm tra công tác bán trú; công tác lựa chọn đồ chơi, học liệu...của Sở GD&ĐT	CBGVNV
3.12	Lựa chọn bài viết tham gia cuộc thi viết bài về thầy cô và mái trường	
4	Tháng 11/2025	
4.1	- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Tham dự hội nghị Hai tốt tại UBND phường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp Các đ/c GVNV
4.2	- Bổ sung đồ dùng VSCS, đồ dùng phục vụ công tác phòng chống rét cho trẻ - Tuyên truyền và phòng chống dịch bệnh mùa đông, dịch bệnh theo mùa cho trẻ: sởi, Rubella...	BGH - GV
4.3	- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
4.4	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c CBGVNV
4.5	- Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh trong mùa đông.	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
4.6	Thực hiện công tác tự đánh giá, “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập” năm 2025	BGH - Các đ/c CBGVNV
4.7	- Thi giáo viên dạy giỏi cấp phường	BGH – GV
4.7	- Đón đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học: Kiểm tra công tác quản lý và tổ chức hoạt động liên kết giáo dục; tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh; Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN	CBGVNV
4.8	- Tổ chức nghiệm thu giải pháp sáng tạo khối 3, 4 tuổi “Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non thông qua các hoạt động giáo dục thẩm mỹ”	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
5	Tháng 12/2025	
5.1	- KT công tác thực hiện nhiệm vụ năm học, phòng	BGH - Các đ/c GV

STT	Nội dung công việc	Người chủ trì và phối hợp thực hiện
1	Tháng 8/2025	
	chống rét	đứng lớp+ Trung tâm
5.2	- Kiểm tra theo kế hoạch	BGH - KT
5.3	- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
5.4	- Xây dựng thực đơn mùa đông cho trẻ	BGH - KT- BT
5.5	Lập danh sách học sinh đi học chính thức học kỳ I đề nghị hỗ trợ học phí	Kế toán và GV các lớp
5.6	- Báo cáo công tác quản lý mầm non NCL, báo cáo thống kê định kỳ số liệu học kỳ 1.(tuần 2 tháng 12)	BGH
5.7	- Đón đoàn KT công tác phổ cập của SGD&ĐT công nhận kết quả phổ cập GDMNTE5T	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
5.8	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
5.9	- Cân đo lần 2 cho trẻ (Tuần 1 tháng 12)	BGH, giáo viên các lớp
5.10	- Thi giáo viên giỏi cấp thành phố khối 5 tuổi	Gv được lựa chọn
6	Tháng 01/2026	
6.1	- Phát động CB,GV viết sáng kiến cấp trường	BGH- GV
6.2	- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
6.3	- Tuyên truyền và kiểm tra công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
6.4	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
6.5	- Sơ kết học kỳ I	BGH - GVNV
6.6	- Hoàn thành nhập dữ liệu giữa năm trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành	BGH - VT
7	Tháng 02/2026	
7.1	- Thẩm định sáng kiến cấp trường	BGH - Các đ/c GVNV có đề tài dự thi
7.2	- Rà soát ĐK phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông cho trẻ	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
7.3	- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
7.4	- Rà soát CSVC và niêm phong các phòng trước khi nghỉ Tết - Nghỉ tết Nguyên đán	BGH - GVNV

STT	Nội dung công việc	Người chủ trì và phối hợp thực hiện
1	Tháng 8/2025	
7.5	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
7.6	- KT các điều kiện nề nếp trước và sau Tết Nguyên đán. Đón đoàn KT công tác đảm bảo an toàn trước Tết Nguyên đán	BGH
	- Hướng ứng “ Tết trồng cây” phủ xanh bóng mát, cải tạo cảnh quan MTGD tích cực, sạch, đẹp trong các CSGDMN	BGH - GV
8	Tháng 3/2026	
8.1	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8-3	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
8.2	- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
8.4	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
8.5	- Tổ chức cân đo sức khỏe đợt 3	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
8.6	- Thi giáo viên giỏi cấp thành phố khối 4 tuổi	Gv được lựa chọn
9	Tháng 4/2026	
9.1	- Thống kê số liệu báo cáo tổng kết năm học.	BGH - Văn thư
9.2	- Đánh giá trẻ cuối năm	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
9.3	- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra nội bộ của nhà trường	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
9.4	- Nghiệm thu chuyên đề giải pháp sáng tạo «Giáo dục cảm xúc cho trẻ thông qua hoạt động trải nghiệm»	CBGVNV
9.5	- Xây dựng thực đơn mùa hè cho trẻ	BGH - KT- BT
9.6	- Tự kiểm tra thẩm định, đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường	BGH
9.7	- Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
9.8	- Nộp hồ sơ hỗ trợ học phí theo NQ54	BGH + KT
9.9	- Thực hiện việc phòng chống dịch bệnh mùa hè	CBGVNV
9.10	- Đón đoàn kiểm tra, thẩm định trường học an toàn	CBGVNV
9.11	Tham gia Hội thảo chuyên đề về công tác giáo dục	BGH
9.12	Tổ chức nghiệm thu chuyên đề giải pháp sáng tạo “ Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non	CBGVNV

STT	Nội dung công việc	Người chủ trì và phối hợp thực hiện
1	Tháng 8/2025	
	thông qua các hoạt động giáo dục thẩm mỹ“ Khối 5T, Nhà trẻ	
10	Tháng 5/2026	
10.1	- Phun thuốc muỗi phòng chống dịch bệnh	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.2	- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh mùa hè cho trẻ	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.3	- Báo cáo tổng kết năm học- Thống kê số liệu cuối năm học	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.4	- Đánh giá Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.5	- Tổ chức “Liên hoan bé khỏe, ngoan”, Lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi, Quốc tế thiếu nhi 1/6”	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.6	- Tổng kết năm học 2025-2026	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.7	- Tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng chuyên môn năm học 2026-2027	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.8	- Kiểm tra các điều kiện cho trẻ vào lớp 1	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.9	- Hoàn thành nhập dữ liệu cuối năm trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành	BGH- VT
10.10	- Tổ chức bình xét danh hiệu thi đua năm học 2025-2026	BGH - Các đ/c GV đứng lớp
10.11	- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trong hè	BGH
10.12	- Lập danh sách học sinh đi học chính thức học kỳ II	Kế toán + GV các lớp
10.13	- Tham dự tập huấn chuyên môn hè của SGD&ĐT tổ chức	BGH
10.14	Đăng ký nhu cầu bồi dưỡng CM	BGH + Tổ trưởng

(Lịch trên có thể thay đổi theo lịch của Sở GD&ĐT, UBND phường Hải An và tình hình thực tế của nhà trường)